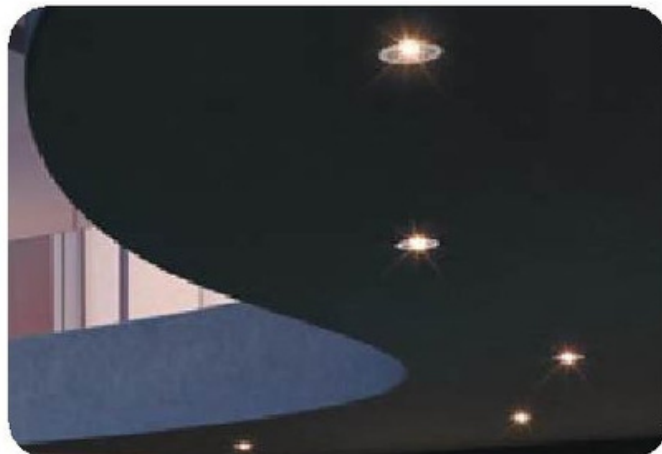


ĐÈN DOWNLIGHT CHỈNH GÓC

(*) Lưu ý: Dimmer không tương thích với thiết kế dòng đèn



*Chất liệu: thân đèn nhôm nhựa thấu kính nhựa PC trong suốt
*Điều chỉnh được góc xoay tối đa 20 độ, tùy theo mục đích sử dụng trong nhà, thích hợp chiếu điểm trung bày sản phẩm, tranh tường.



Mã sản phẩm	Công suất/ Điện thế sử dụng	Quang thông (lumen)	Màu ánh sáng	Kích thước sản phẩm (mm)	Kích thước khoét trần (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán/cái
NADL076	7W/ 220V	630	Trắng 6500K	Ø95/H46	Ø75-80	20	166.000
NADL074			Trung tính 4000K				
NADL073			Vàng 3000K				
NADL096	9W/ 220V	810	Trắng 6500K	Ø95/H46	Ø75-80	20	183.000
NADL094			Trung tính 4000K				
NADL093			Vàng 3000K				

ĐÈN DOWNLIGHT



* Chất liệu: thân đèn nhựa PC
* Thiết kế driver nguồn tích hợp
* Độ sáng cao 95 lm/W



Mã sản phẩm	Công suất/ Điện thế sử dụng	Quang thông (lumen)	Màu ánh sáng	Kích thước sản phẩm (mm)	Kích thước khoét trần (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán/cái
NDL0569	5W/ 220V	460	Trắng 6500K	Ø110/H58.6	Ø90	40	171.000
NDL0549		460	Trung tính 4000K				
NDL0539		430	Vàng 3000K				
NDL05C	5W/ 220V	430 - 460	Đổi 3 màu 3000K - 4000K - 6500K	Ø110/H58.6	Ø90	40	224.000
NDL086	8W/ 220V	780	Trắng 6500K	Ø110/H58.6	Ø90	40	179.000
NDL084		780	Trung tính 4000K				
NDL083		730	Vàng 3000K				
NDL08C	8W/ 220V	730 - 780	Đổi 3 màu 3000K - 4000K - 6500K	Ø110/H58.6	Ø90	40	238.000
NDL126	12W/ 220V	1200	Trắng 6500K	Ø145/H65.8	Ø120	40	252.000
NDL124		1200	Trung tính 4000K				
NDL123		1120	Vàng 3000K				
NDL12C	12W/ 220V	1120 - 1200	Đổi 3 màu 3000K - 4000K - 6500K	Ø145/H65.8	Ø120	40	333.000
NDL146	14W/ 220V	1400	Trắng 6500K	Ø145/H65.8	Ø120	40	265.000
NDL144		1400	Trung tính 4000K				
NDL143		1300	Vàng 3000K				
NDL14C	14W/ 220V	1300 - 1400	Đổi 3 màu 3000K - 4000K - 6500K	Ø145/H65.8	Ø120	40	363.000

ĐÈN TRẦN CHỐNG ẨM

* Chất liệu: Đế hợp kim + chụp đèn nhựa kỹ thuật PMMA



Mã sản phẩm	Công suất/ Điện thế sử dụng	Quang thông (lumen)	Màu ánh sáng	Kích thước sản phẩm (mm)	Diện tích chiếu sáng (m²)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán/cái
NCL186MP1	18W/220V	1440	Trắng 6500K	Ø253/ H57	8-12	6	371.000
NCL184MP1		1440	Trung tính 4000K				
NCL183MP1		1400	Vàng 3000K				
NCL18CMP1	18W/220V	1440	Đổi màu 3000K - 4000K - 6500K	Ø253/ H57	8-12	6	408.000
NCL246MP1	24W/220V	1920	Trắng 6500K	Ø330/ H58	10-15	6	416.000
NCL244MP1		1920	Trung tính 4000K				
NCL243MP1		1870	Vàng 3000K				
NCL24CMP1	24W/220V	1920	Đổi màu 3000K - 4000K - 6500K	Ø330/ H58	10-15	6	478.000

* Chất liệu: thân đèn nhựa PC, chụp đèn nhựa acrylic màu trắng sữa

Mã sản phẩm	Công suất/ Điện thế sử dụng	Quang thông (lumen)	Màu ánh sáng	Kích thước sản phẩm (mm)	Diện tích chiếu sáng (m²)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán/cái
NCL186MP	18W/220V	1440	Trắng 6500K	Ø285/ H60	8-12	6	371.000
NCL183MP		1400	Vàng 3000K				
NCL246MP	24W/220V	1920	Trắng 6500K	Ø335/ H60	10-15	6	416.000
NCL243MP		1870	Vàng 3000K				